

**THỎA THUẬN MỞ, SỬ DỤNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TRÊN KÊNH  
NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ GIỮA KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN VÀ VIETCOMBANK  
(sau đây được gọi là Thỏa thuận khung tiền gửi CKH trên kênh NHĐT)**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

1. Vietcombank: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.
2. Khách hàng (KH): là KH cá nhân Việt Nam mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trên kênh ngân hàng điện tử (NHĐT) của Vietcombank hoặc khách hàng cá nhân đã mở tài khoản có kỳ hạn tại địa điểm giao dịch hợp pháp của Vietcombank có nhu cầu thực hiện giao dịch trên kênh NHĐT.
3. Thỏa thuận mở, sử dụng tiền gửi có kỳ hạn trên kênh NHĐT giữa khách hàng cá nhân và Vietcombank (Thỏa thuận khung): quy định các điều kiện giao dịch chung về mở và sử dụng tài khoản tiền gửi có kỳ hạn trên kênh NHĐT giữa KH và Vietcombank.
4. Thỏa thuận Tiền gửi Có kỳ hạn cụ thể (Thỏa thuận cụ thể): Là Chứng nhận tài khoản tiền gửi có kỳ hạn cụ thể Vietcombank gửi cho từng KH, quy định thông tin chi tiết của tài khoản tiền gửi có kỳ hạn và thông tin giao dịch mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn.
5. Kênh NHĐT: VCB Digibank và/hoặc các kênh dịch vụ ngân hàng điện tử Vietcombank cung ứng trong từng thời kỳ.
6. Tiền gửi có kỳ hạn (tiền gửi CKH): là khoản tiền của KH gửi tại Vietcombank trong một thời hạn (hoặc kỳ hạn) nhất định theo thỏa thuận giữa KH và Vietcombank với nguyên tắc hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi cho KH.
7. Tài khoản tiền gửi CKH: là tài khoản tiền gửi KH mở tại Vietcombank theo quy định sản phẩm, theo kỳ hạn gửi tiền nhất định, được quản lý trên hệ thống công nghệ thông tin của Vietcombank.
8. Tài khoản thanh toán (TKTT): là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn của KH mở tại Vietcombank để sử dụng các dịch vụ thanh toán do Vietcombank cung ứng và sử dụng để gửi và nhận chi trả gốc, lãi của tài khoản tiền gửi CKH.
9. Giấy tờ xác minh thông tin của cá nhân: là Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực.
10. Thông tin mở tài khoản tiền gửi CKH trên kênh NHĐT là thông tin khách hàng đã đăng ký/thay đổi thông tin với Vietcombank và đang còn hiệu lực tại thời điểm mở tài khoản tiền gửi CKH. Thông tin khách hàng gồm các thông tin bắt buộc sau: Họ và tên, quốc tịch, thuộc đối tượng người cư trú hoặc người không cư trú, số và ngày cấp Giấy tờ xác minh thông tin cá nhân.

11. Ngày gửi tiền: là ngày KH thực hiện gửi tiền tại Vietcombank theo Thỏa thuận tiền gửi CKH giữa KH và Vietcombank.
12. Ngày đến hạn: là ngày kết thúc thời hạn của tiền gửi CKH theo Thỏa thuận tiền gửi CKH giữa KH và Vietcombank.
13. Số tiền lãi: là khoản tiền Vietcombank trả cho KH gửi tiền gửi CKH.
14. Thời hạn tính lãi: Là toàn bộ khoảng thời gian do Vietcombank và KH thỏa thuận để tính số tiền lãi của khoản tiền gửi CKH.
15. Kỳ tính lãi: Là khoảng thời gian trong thời hạn tính lãi mà Vietcombank và KH thỏa thuận dùng để tính số tiền lãi.
16. Trả lãi sau (trả lãi cuối kỳ): là phương thức trả lãi trong đó lãi tiền gửi CKH được trả một lần vào ngày cuối cùng của kỳ hạn trả lãi.

## **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT**

1. Thỏa thuận khung được Vietcombank cung cấp trên kênh NHĐT trước khi thực hiện giao dịch mở tài khoản CKH để KH đọc, hiểu rõ và đồng ý các điều khoản, điều kiện mở, sử dụng tiền gửi CKH trên kênh NHĐT.
2. Thỏa thuận cụ thể được Vietcombank gửi tới KH sau khi hoàn tất giao dịch mở tài khoản tiền gửi CKH trên kênh NHĐT vào địa chỉ thư điện tử (e-mail) mà KH đăng ký với Vietcombank.
3. KH chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi CKH thông qua TKTT của chính KH. Trường hợp TKTT của KH bị phong tỏa, đóng, tạm khóa và các trường hợp thay đổi tình trạng TKTT của KH, dẫn đến việc Vietcombank không thực hiện chi trả được tiền gốc và lãi vào TKTT cho KH, Vietcombank thực hiện giữ hộ số tiền gốc, lãi (nếu có) của KH. Tiền gốc và lãi giữ hộ không được hưởng lãi.
4. Đồng tiền chi trả gốc, lãi tiền gửi CKH là đồng tiền mà KH đã gửi.
5. Số tiền gửi tối thiểu: theo quy định tại từng sản phẩm.
6. KH cam kết và đồng ý giao dịch tiền gửi CKH trên kênh NHĐT được thực hiện theo Điều khoản và Điều kiện sử dụng dịch vụ NHĐT dành cho KH theo quy định của Vietcombank từng thời kỳ.

## **Điều 3. Kỳ hạn, lãi suất và phương pháp tính lãi**

1. Kỳ hạn, phương thức trả lãi: xác định theo quy định tại từng sản phẩm.
2. Mức lãi suất: được quy định theo từng sản phẩm tiền gửi CKH, phù hợp với quy định của NHNN về lãi suất trong từng thời kỳ, do Vietcombank công bố công khai tại địa điểm giao dịch và trên trang thông tin điện tử [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn)
3. Cơ sở tính lãi:
  - Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày Vietcombank nhận tiền gửi CKH đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi CKH (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
  - Số dư tính lãi: là số dư tài khoản tiền gửi CKH cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

- Lãi suất tính lãi: là lãi suất áp dụng cho thời hạn tính lãi và được tính theo tỷ lệ %/năm; một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

#### 4. Công thức tính lãi:

Lãi tiền gửi CKH được cộng dồn hàng ngày trong thời gian chưa trả lãi và được tính theo công thức sau hoặc theo quy định tại từng sản phẩm:

$$Số tiền lãi = \sum_{i=1}^n \frac{Số dư tính lãi \times Lãi suất tính lãi (\%)}{365}$$

Trong đó:

n: Ngày trong kỳ tính lãi.

#### **Điều 4. Quy định về giao dịch nộp thêm tiền vào tài khoản**

1. KH được gửi thêm tiền vào ngày mở tài khoản CKH hoặc ngày đến hạn của tài khoản CKH hoặc vào ngày theo quy định của từng sản phẩm.
2. Trường hợp KH muốn gửi thêm tiền khi chưa đến ngày đến hạn/ngày được gửi thêm tiền, KH thực hiện tất toán trước hạn tài khoản CKH, thực hiện mở mới tài khoản CKH hoặc theo quy định của từng sản phẩm.

#### **Điều 5. Chi trả trước hạn tiền gửi CKH trên kênh NHĐT**

1. KH được rút trước hạn tiền gửi CKH trên kênh NHĐT. KH rút số tiền gửi trước hạn phải thực hiện giao dịch tất toán tài khoản tiền gửi CKH.
2. Tiền lãi được tính trên cơ sở số tiền gửi, số ngày gửi thực tế, phương thức trả lãi và lãi suất rút trước hạn.
3. Lãi suất rút trước hạn do Vietcombank quy định tại thời điểm chi trả trước hạn hoặc theo quy định tại từng sản phẩm.

#### **Điều 6. Đến hạn**

1. Vào ngày đến hạn, KH được nộp thêm tiền gốc, nhận chi trả gốc, lãi, đóng tài khoản tiền gửi CKH theo thỏa thuận giữa KH với Vietcombank và quy định pháp luật.
2. Trường hợp ngày đến hạn của khoản tiền gửi CKH trùng với ngày lễ, ngày Tết hoặc ngày nghỉ khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ngày đến hạn được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo đầu tiên của Vietcombank và được hưởng mức lãi suất của kỳ hạn đang áp dụng cho khoản tiền gửi CKH. Vietcombank thực hiện chi trả gốc và lãi tiền gửi CKH vào ngày đến hạn này. Ngày đến hạn của kỳ tiếp theo vẫn được xác định trên cơ sở ngày mở Tài khoản tiền gửi CKH.

#### **Điều 7. Kéo dài thời hạn gửi tiền**

Vào ngày đến hạn tiền gửi CKH, KH không tất toán và không có yêu cầu khác, Vietcombank sẽ tự động thực hiện kéo dài thời hạn gửi tiền theo quy định tại từng sản phẩm.

#### **Điều 8. Ngày giá trị và thời gian cung cấp dịch vụ trên kênh NHĐT**

- Giao dịch liên quan đến tiền gửi CKH trên kênh NHĐT được thực hiện 24\*7 (24 giờ trong ngày, 7 ngày trong tuần), trừ thời gian hệ thống ngân hàng xử lý giao dịch cuối ngày (thời

gian xử lý cuối ngày). KH được thông báo khi thực hiện giao dịch vào đúng thời gian xử lý cuối ngày của Vietcombank.

- Các giao dịch liên quan đến Tài khoản tiền gửi CKH thực hiện trên kênh NHĐT trước thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận theo đúng ngày thực tế phát sinh giao dịch của KH.
- Các giao dịch của tài khoản Tiền gửi CKH thực hiện trên kênh NHĐT sau thời gian xử lý cuối ngày được ghi nhận vào ngày kế tiếp.

#### **Điều 9. Chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi CKH**

- Tiền gửi CKH được chuyển giao quyền sở hữu trừ trường hợp có quy định khác tại từng sản phẩm.
- Bên nhận chuyển giao quyền sở hữu thuộc đối tượng được gửi tiền gửi CKH và theo quy định của sản phẩm.
- Người gửi tiền và người nhận chuyển giao quyền sở hữu phải đến Địa điểm giao dịch của Vietcombank để thực hiện chuyển giao quyền sở hữu.
- Tài khoản tiền gửi CKH khi chuyển giao quyền sở hữu phải hoạt động bình thường (không có tranh chấp, không bị phong tỏa, tạm khóa,....).

#### **Điều 10. Biện pháp tra cứu Tài khoản tiền gửi CKH**

KH có thể tra cứu số dư, giao dịch nộp, rút tiền gửi CKH hoặc các thông tin khác liên quan đến tiền gửi CKH của chính KH qua:

- Địa điểm giao dịch của Vietcombank;
- Trung tâm hỗ trợ KH của Vietcombank (VCC): hotline (+84) 024.38243524 hoặc 1900 545413.
- Trên kênh NHĐT của Vietcombank.

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của KH**

##### **1. Quyền của KH:**

- a. Được thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi CKH trên kênh NHĐT hoặc tại tất cả các địa điểm giao dịch hợp pháp của Vietcombank.
- b. Được Vietcombank thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi CKH theo thoả thuận với Vietcombank.
- c. Được Vietcombank đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin về giao dịch tiền gửi CKH theo quy định của pháp luật.
- d. Được chuyển giao quyền sở hữu tài khoản tiền gửi CKH cho cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật và của Vietcombank; trừ trường hợp có quy định khác tại từng sản phẩm.
- e. Được ủy quyền thực hiện giao dịch tiền gửi CKH cho cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật và của Vietcombank.
- f. Được sử dụng tài khoản tiền gửi CKH làm tài sản bảo đảm để vay vốn, phát hành thẻ tín dụng theo quy định của pháp luật; trừ trường hợp có quy định khác tại từng sản phẩm.

- g. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
2. Nghĩa vụ của KH
- a. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Thỏa thuận này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.
  - b. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng tài khoản tại Vietcombank (bao gồm cả các thông tin về khách hàng, các bên liên quan và giấy tờ/chứng từ liên quan) và theo các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.
  - c. Thông báo kịp thời cho Vietcombank khi phát hiện bất kỳ sai sót, nhầm lẫn, giả mạo liên quan đến tài khoản tiền gửi CKH của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng.
  - d. Bảo vệ thông tin tài khoản, giao dịch của cá nhân để đảm bảo an toàn, bảo mật trong giao dịch tiền gửi CKH, chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi bị lợi dụng, bị lừa đảo khi sử dụng tiền gửi CKH do lỗi của mình.
  - e. Cam kết nguồn gốc tài sản/tiền hợp pháp, minh bạch, không thực hiện các giao dịch liên quan đến tội phạm, hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác trên kênh NHĐT.
  - f. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Vietcombank**

1. Quyền của Vietcombank
- a. Được quyền từ chối thực hiện giao dịch tiền gửi CKH nếu KH không thực hiện theo đúng các quy định tại Thỏa thuận này, quy định của pháp luật và Vietcombank về phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận; KH từ chối và/hoặc không hợp tác cung cấp thông tin cho Vietcombank theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo các quy định pháp luật liên quan về nhận biết, xác minh, cập nhật thông tin, đánh giá tăng cường về khách hàng và/hoặc giao dịch cho mục đích tuân thủ quy định phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA;
  - b. Được quyền yêu cầu KH cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin KH và các bên liên quan theo quy định tại Quy chế mở, sử dụng và quản lý tài khoản tiền gửi của Vietcombank; quy định của pháp luật và của Vietcombank về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận và đạo luật FATCA trên kênh NHĐT;
  - c. Không chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng đối với tiền gửi CKH do lỗi của KH.
  - d. Được quyền áp dụng các biện pháp tạm thời (trì hoãn giao dịch, phong tỏa, tạm giữ,...), từ chối và/hoặc ngừng cung cấp sản phẩm, dịch vụ khi phát hiện có rủi ro

liên quan đến việc vi phạm các quy định của pháp luật và của Vietcombank về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, cấm vận, đạo luật FATCA và các quy định khác có liên quan; KH thuộc phạm vi hạn chế hoặc từ chối giao dịch theo quy định của Vietcombank từng thời kỳ.

- e. Thu thập và báo cáo các thông tin của KH theo quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, quy định cấm vận và tuân thủ đạo luật FATCA.
  - f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
2. Nghĩa vụ của Vietcombank
- a. Chi trả đầy đủ tiền gốc, lãi tiền gửi CKH cho KH theo Thỏa thuận này và Thỏa thuận tiền gửi CKH cụ thể;
  - b. Đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến giao dịch tiền gửi CKH và đảm bảo an toàn tiền gửi CKH của KH theo quy định của pháp luật;
  - c. Thực hiện đúng các quy định tại Thỏa thuận này và quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 13. Hiệu lực**

- a. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày KH hoàn thành giao dịch mở tài khoản tiền gửi CKH trên kênh NHĐT và Vietcombank hoàn tất gửi Thỏa thuận cụ thể cho KH theo quy định tại Thỏa thuận này.
- b. Thỏa thuận này hết hiệu lực khi Vietcombank đã chi trả đầy đủ gốc, lãi tài khoản Tiền gửi CKH cho khách hàng theo nội dung tại thỏa thuận này hoặc theo quy định của pháp luật.